

Số: 111/2020/QĐST-HNGĐ

ĐP, ngày 10 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 158/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1989;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn X, xã Gi, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: P21-11 tòa nhà HHA, khu đô thị Tân Tây Đô, xã T, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1984;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn X, xã Gi, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: P21-11 tòa nhà HHA, khu đô thị Tân Tây Đô, xã T, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nH1 và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Trọng H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Trọng H có hai con chung là cháu Nguyễn Trọng Khánh D, sinh ngày 22/4/2010; Nguyễn Gia H1, sinh ngày 16/01/2020. Khi ly hôn chị Th và anh H thỏa thuận, giao hai cháu Nguyễn Trọng Khánh D; Nguyễn Gia H1 cho chị Th nuôi cho đến khi cháu D, cháu H1 đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Trọng H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Th mỗi tháng 4.000.000 đồng (trong đó cấp dưỡng nuôi cháu D 2.000.000 đồng/01 tháng, cấp dưỡng nuôi cháu H1 2.000.000 đồng/01 tháng). Thời gian cấp dưỡng bắt đầu tính từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi cháu D và cháu H1 đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh Nguyễn Trọng H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung, công sức với hai bên gia đình: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Trọng H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị Th đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014500 ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện ĐP;
- Chi cục THADS huyện ĐP
- UBND xã Gi, huyện Đ,
- Thành phố Hà Nội.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà